

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS.ST
Ngày 16-6-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Liêu.
2. Bà Nguyễn Thị Anh Thơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thủy, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 05/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 02/6/2021, đối với bị cáo:

La Thế H (tên gọi khác: Tý), sinh ngày 02/3/1987, tại: thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: đường N, phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông La Vĩnh T (sinh năm 1964) và bà Trần Thị S (sinh năm: 1960); bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn và 03 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Trần Lê Hạ U, sinh năm 1983; trú tại: đường T, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Mai Thanh S, sinh năm 1985; trú tại: đường H, phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. (Vắng mặt)

2. Chị Mai Thị Hoài T, sinh năm 1998; trú tại: thôn T, xã V, huyện P, tỉnh T. (Vắng mặt)

Người làm chứng: Bà La Vĩnh C, sinh năm 1959; trú tại: đường H, phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/01/2021, La Thế H (*tên gọi khác: Tý*) đi bộ từ nhà của mình đến tiệm tạp hóa ở đường P, phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Nam để mua card điện thoại. Trên đường về, H đi ngang qua quán cà phê D3 (*đường H, phường M, thành phố H*) và nhìn thấy quán không đóng cửa, bên trong không bật đèn nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi vào trong quán, nhìn thấy 01 máy ép trái cây nhãn hiệu Sanremo SRL và 01 máy xay cà phê nhãn hiệu Kuvings C7000 của bà Trần Lê Hạ U được bọc trong bao ni lông trong suốt màu trắng để trên quầy pha chế, H liền lấy máy ép trái cây đem qua nhà cô ruột của mình là bà La Vĩnh C cất giấu rồi quay lại quán cà phê, tiếp tục lấy máy xay cà phê đem qua nhà bà C để kế bên máy ép trái cây. Lúc này, H gặp bà C, bà C hỏi H có chuyện gì không thì H trả lời là không có gì. Cùng lúc, anh Mai Thanh S (*con trai bà C*) từ trên tầng 2 đi xuống, nhìn thấy 02 cái máy H vừa mang đến, anh S hỏi H về nguồn gốc của 02 cái máy. Ngay lúc đó, H nhận điện thoại nên nói với anh S là cho gửi nhờ rồi đi ra ngoài đường nghe điện thoại và đi về nhà luôn.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày hôm sau, anh S đến nhà H để hỏi rõ nguồn gốc của các tài sản trên thì H trả lời đó là tài sản do H trộm cắp tại quán cà phê D3. Nghe vậy, anh S khuyên nhủ và bảo H mang số tài sản này trả lại cho chủ sở hữu, H đồng ý và nói là để tìm cách trả lại. Tuy nhiên, sau một thời gian vẫn không thấy H đến lấy đồ trả lại cho quán cà phê nên ngày 28/01/2021, anh S đến Công an phường M, thành phố H trình báo và giao nộp 01 máy ép trái cây và 01 máy xay cà phê của chị U cho Công an. Cùng ngày, bà Trần Lê Hạ U cũng đến Công an phường trình báo về việc bị mất trộm tài sản. Công an phường M mời H đến trụ sở để làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 04/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H xác định: tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 máy xay cà phê nhãn hiệu Sanremo SRL của bà U trị giá 7.000.000 đồng và 01 máy ép trái cây nhãn hiệu Kuvings C7000 trị giá 2.450.000 đồng. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp của bà U là 9.450.000 đồng (*Chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSHA-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo La Thế H về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo La Thế H từ 9 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu gì nên không đề cập. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 06/QĐ ngày 15/3/2021 trả lại cho bị hại Trần Lê Hạ U nên không đề cập.

Bị cáo La Thế H thống nhất với nội dung cáo trạng, thừa nhận hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, rất ăn năn hối lỗi; đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại, bà Trần Lê Hạ U, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Mai Thanh S, chị Mai Thị Hoài T, người làm chứng, bà La Vĩnh C vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy rằng những người này đã được lấy lời khai và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 và Điều 299 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo La Thế H tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 15/01/2021, tại nhà quán cà phê D3, bị cáo La Thế H đã lén lút chiếm đoạt của bà Trần Lê Hạ U 01 máy xay cà phê nhãn hiệu Sanremo SRL và 01 máy ép trái cây nhãn hiệu Kuvings C7000. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bà U là 9.450.000 đồng (*Chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:*

Tội phạm mà bị cáo gây ra xâm phạm tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Bị cáo La Thế H đã nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật. Tuy nhiên do lòng tham nên bị cáo vẫn bất chấp thực

hiện hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:*

Bị cáo La Thế H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo La Thế H có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà chỉ cần cho hưởng án treo cũng đảm bảo tính răn đe, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bà Trần Lê Hạ U không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ 01 máy ép trái cây nhãn hiệu Sanremo SRL và 01 máy xay cà phê nhãn hiệu Kuvings C7000. Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 06/QĐ ngày 15/3/2021, trả lại cho bị hại Trần Lê Hạ U. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị hại nên việc trao trả là đúng pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ông Mai Thanh S và bà La Vĩnh C khi bị cáo gởi nhờ 01 máy xay cà phê và 01 máy ép trái cây không biết đây là tài sản trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ.

Ngoài ra, bị cáo bị truy tố hành vi trộm cắp theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên hành vi che giấu, không tố giác tội phạm của ông Mai Thanh S không đủ yếu tố cấu thành tội phạm; ông S không bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi này là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo La Thế H phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo La Thế H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/6/2021).

Giao bị cáo La Thế H cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo La Thế H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo La Thế H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*16/6/2021*). Những người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Công an thành phố Hội An;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THA tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA DS thành phố Hội An;
- Thành phần tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn, THA.

(đã ký)

Huỳnh Thị Bích Hà